TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTB** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2024/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận B, ngày 22 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 344/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Mỹ L– sinh năm 1990;

Bị đơn: Ông Huỳnh Anh Nh– sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Đ, xã Hàm Ph, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Khoản 2 Điều 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Mỹ Lvà ông Huỳnh Anh Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Ông Huỳnh Anh Nh được quyền tiếp tục nuôi 02 con chung tên Huỳnh Tuấn Q – Sinh ngày 12/7/2011 và Huỳnh Tuấn Kh– Sinh ngày 27/11/2014.

Bà Lê Thị Mỹ L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Huỳnh Tuấn Q – Sinh ngày 12/7/2011 và Huỳnh Tuấn Kh– Sinh ngày 27/11/2014 mỗi tháng 1.000.000 đồng/ 01 con, tổng 02 con là 2.000.000 đồng/ tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con tên Q, tên Kh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Bà Lê Thị Mỹ L có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung mà không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của các con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mực lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ L tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm (phần cấp dưỡng nuôi con). Do bà L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0013588 ngày 31/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận B nên không phải nộp nữa.

Ông Huỳnh Anh Nh không phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận B;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận B;
- UBND thị trấn/ xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

guyễn Thị Bạch T